

Sự tham gia của trẻ em trong các vấn đề liên quan đến bản thân

Bùi Phương Thanh^(*)

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích quan niệm của trẻ em về việc nghe lời người lớn; những rào cản trẻ em gặp phải khi bày tỏ ý kiến hay tham gia vào những hoạt động liên quan đến trẻ. Nhìn chung trẻ em đưa ra quan niệm không nhất thiết phải nghe lời người lớn trong mọi vấn đề liên quan đến bản thân. Những rào cản cản trở sự tham gia của trẻ em bao gồm cả yếu tố chủ quan và khách quan, xuất phát từ bản thân trẻ cũng như từ phía gia đình, nhà trường. Nhận thức và kỹ năng về sự tham gia của trẻ còn hạn chế, trẻ dành phần lớn thời gian cho việc học tập thay vì tham gia các hoạt động khác. Bên cạnh đó, phụ huynh chưa nhận thức hết được quyền tham gia cũng như ý nghĩa của sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến chúng. Vẫn còn tồn tại sự giáo dục gia đình theo mô hình gia trưởng độc đoán, cha mẹ quyết định thay cho con cái những vấn đề của con. Từ phía nhà trường, thầy cô chưa thực sự hiểu và tạo điều kiện để trẻ em tham gia vào các hoạt động và thiếu một cơ chế an toàn để trẻ em bày tỏ ý kiến.

Từ khóa: Trẻ em, Sự tham gia, Vấn đề trẻ em

Abstract: The paper analyzes children's views of listening to adults as well as the barriers they face on expressing their opinions or participating in children-related activities. Children generally have the notion that they do not necessarily listen to adults in all matters related to them. Obstacles that hinder children's participation include both subjective and objective factors, arising from the children themselves as well as from the family, the school. The children's awareness and skills about participation are limited as they spend most of their time studying instead of participating in activities. In addition, parents are not fully aware of children's rights to participate in issues related to them as well as its significance. The educational function of the family yet follows the patriarchal model in which parents make every decision in place of their children. As for school education, teachers do not really understand and facilitate children to participate in activities and there is a dearth of safety mechanism for children to express their opinions.

Keywords: Children, Participation, Children-related Issues

^(*) TS., Viện Nghiên cứu Thanh niên; Email: thanhxxh26@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Trẻ em có quyền thể hiện chính kiến của mình về những vấn đề ảnh hưởng đến bản thân cũng như có quyền nói lên tiếng nói của mình và cần được lắng nghe, ghi nhận. Bởi trẻ em có khả năng hình thành quan điểm, nhìn sự vật, hiện tượng, các vấn đề theo cách của riêng mình. Trẻ em cũng có những cách giải quyết vấn đề theo cách riêng của trẻ. Từ khi sinh ra, trẻ em trải nghiệm cuộc sống và học tập với những người khác trong các cộng đồng như gia đình, nhà trường, địa phương,... Trẻ em là những người cung cấp thông tin chính, là các chuyên gia trong cuộc sống của chính các em (McNaughton, 2002) và thực sự là nguồn tư vấn tốt nhất cho những vấn đề ảnh hưởng đến trẻ (Osborn & Bromfield, 2007). Điều đó cho thấy tầm quan trọng của sự tham gia của trẻ em cũng như việc trẻ nói lên tiếng nói của mình trong các vấn đề liên quan bản thân.

Tuy nhiên, thực tế không phải trẻ em nào cũng có thể bày tỏ ý kiến về những vấn đề của mình, mà trong một số gia đình, trường học trẻ em chủ yếu nghe lời cha mẹ, thầy cô. Bài viết tập trung làm rõ quan niệm của trẻ em về việc nghe lời người lớn trong một số vấn đề liên quan đến bản thân và những rào cản khi trẻ em bày tỏ ý kiến và tham gia các hoạt động liên quan đến trẻ¹.

2. Phương pháp và khách thể nghiên cứu

Các dữ liệu thực tiễn trong nghiên cứu này được thu thập chủ yếu bằng phiếu trưng cầu ý kiến học sinh trung học cơ sở trên địa

bàn các tỉnh/thành Lạng Sơn, Phú Yên và thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 9/2018. Bên cạnh đó, phương pháp thảo luận nhóm (TLN) với giáo viên và học sinh cũng được thực hiện nhằm bổ sung thông tin định tính cho kết quả nghiên cứu thêm phong phú.

Dữ liệu sau khi thu về được xử lý bằng phần mềm SPSS for Window phiên bản 22.0 với các phép thống kê, mô tả, trung bình, tương quan. Kiểm định Chi-Square (χ^2) được dùng để tìm hiểu mối liên hệ giữa các nhóm khách thể theo đặc điểm giới tính, khu vực sinh sống, địa bàn khảo sát. Bên cạnh đó, nghiên cứu sử dụng phép kiểm định T-Test và Anova để so sánh sự khác biệt về giá trị trung bình của nhận thức với các nhóm biến số giới tính, khu vực sinh sống, địa bàn khảo sát.

Khách thể được lựa chọn trong mẫu nghiên cứu là 450 học sinh trung học cơ sở. Cơ cấu mẫu cụ thể như sau: Về giới tính: Nam chiếm 41,1% (185 người); nữ chiếm 58,9% (265 người). Khu vực sinh sống: Thành thị chiếm 36,9% (166 người); nông thôn 63,1% (284 người). Địa bàn: Lạng Sơn chiếm 33,3% (150 người); Phú Yên chiếm 33,3% (150 người); Thành phố Hồ Chí Minh chiếm 33,3% (150 người).

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Quan niệm của trẻ em về việc nghe lời người lớn trong các vấn đề liên quan đến bản thân

Từ điển Petit Robert định nghĩa: vâng lời là nghe và làm theo ý muốn của người khác (Dẫn theo: Nguyễn Khánh Trung, 2016). Nghiên cứu của Nguyễn Khánh Trung (2016) khi so sánh giáo dục gia đình giữa phụ huynh Pháp và phụ huynh Việt Nam đã chỉ ra rằng, dường như giáo dục gia đình và nhà trường hiện nay ở Việt Nam đang ưu tiên giáo dục sự vâng lời. Trong các giá trị ưu tiên chuyển tải cho

¹ Các số liệu, bảng, biểu, ý kiến thảo luận nhóm sử dụng trong bài viết được tổng hợp từ kết quả khảo sát thực tế của Đề tài cấp Viện “Nghiên cứu phát triển các hình thức thúc đẩy ‘tiếng nói trẻ em’ về các vấn đề liên quan đến trẻ em” do tác giả làm chủ nhiệm, Viện Nghiên cứu Thanh niên chủ trì, thực hiện năm 2018.

con cái, các bậc cha mẹ Việt nhấn mạnh trước tiên đến sự vâng lời, ngoan hiền, hiếu thảo, lễ nghĩa, kính trên nhường dưới... Trong khi đó, với các giá trị ưu tiên, phụ huynh Pháp lại nhấn mạnh trước hết sự tôn trọng người khác (tôn trọng những đặc điểm riêng của người khác, sự khác biệt của người khác, các văn hóa khác nhau), lịch thiệp, trách nhiệm, quan tâm, chia sẻ phục vụ người khác, tính liên đới trong cộng đồng và xã hội,...

Trong nghiên cứu của chúng tôi, quan niệm về sự nghe lời người lớn được tìm hiểu thông qua giả định cho rằng trẻ em nên nghe lời người lớn trong mọi vấn đề liên quan đến bản thân các em với ba mức độ đồng tình: 1/ Không đồng tình = 1 điểm; 2/ Phân vân = 2 điểm; 3/ Đồng tình = 3 điểm. Điểm của thang đo dao động từ 1 đến 3, với điểm trung bình chung là 2. Tương ứng với ba mức độ như trên, điểm trung bình càng thấp có nghĩa xu hướng không đồng tình càng cao, thể hiện quan niệm của trẻ em về việc cần thiết bày tỏ ý kiến của mình trong các vấn đề liên quan đến bản thân thay vì nghe lời người lớn trong mọi trường hợp.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, nhìn chung trẻ em trong cuộc khảo sát đã đưa ra quan niệm không nhất thiết phải nghe lời người lớn trong mọi vấn đề liên quan đến bản thân trẻ. Điều này được thể hiện ở điểm trung bình là 1,94 (điểm trung bình này nhỏ hơn 2). Trẻ em cũng cần phải được bày tỏ ý kiến, quan điểm về những vấn đề liên quan đến bản thân mình. Và hơn ai hết, trẻ em thực sự là nguồn tư vấn tốt nhất cho những vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến chúng (Osborn & Bromfield, 2007). Kết quả này cũng khẳng định cho sự thay đổi dần trong quan niệm của trẻ em về việc nghe lời người lớn. Trước đây, trong một thời gian dài chịu sự ảnh hưởng của

nền giáo dục Nho giáo mà ở đó sự tôn ti, trật tự được đề cao, trẻ em phải tuyệt đối nghe lời người lớn mà không có quyền bày tỏ ý kiến của bản thân, ngay cả với những điều không phù hợp. Tuy nhiên, theo kết quả thảo luận nhóm, hiện nay trẻ em đã đưa ra những quan điểm rõ ràng về việc không nhất thiết phải nghe lời người lớn trong mọi trường hợp: *Tụi con cũng lớn rồi có phải như con nít cấp I đâu mà cái gì cũng phải nghe, chúng con cũng có chính kiến riêng chứ. Đôi khi những điều không phù hợp mà cứ bắt chúng con làm theo thì sao được ạ. Ví dụ như đi học thêm, bố mẹ cứ bắt con phải đi học đàn nhưng mà con không thích, con thích đi học võ. Bố mẹ lại bảo con gái thì phải thế này, thế kia nhưng bố mẹ phải theo sở thích của con chứ* (TLN trẻ em, Tp. Hồ Chí Minh).

Bảng 1: Ý kiến trẻ em về việc nghe lời người lớn trong mọi vấn đề liên quan đến bản thân

STT	Tiêu chí		Điểm trung bình $\bar{X}$	Độ lệch chuẩn
1	Chung		1,94	0,77
2	Giới tính ($p < 0,001$)	Nam	2,18	0,71
		Nữ	1,78	0,76
3	Khu vực sinh sống ($p = 0,8$)	Nông thôn ($n = 284$)	1,94	0,76
		Thành thị ($n = 166$)	1,95	0,77
4	Địa bàn ($p < 0,001$)	Lạng Sơn ($n = 150$)	1,67	0,67
		Phú Yên ($n = 150$)	1,93	0,77
		Tp. Hồ Chí Minh ($n = 150$)	2,23	0,76

Tìm hiểu quan niệm của trẻ em theo các nhóm, phép kiểm định T-test, Anova cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê khi so sánh sự khác biệt trong quan niệm

giữa các nhóm trẻ em theo giới tính và địa bàn khảo sát (Bảng 1). Cụ thể như sau:

Về mặt giới tính: Trẻ em gái có quan niệm không nhất thiết phải nghe lời cha mẹ trong mọi trường hợp cao hơn trẻ em trai, thể hiện ở điểm trung bình của nữ (1,78) thấp hơn của nam (2,18).

Về địa bàn khảo sát: Trẻ em ở Lạng Sơn (điểm trung bình 1,67) thể hiện quan niệm về việc trẻ em cần được bày tỏ ý kiến thay vì nghe theo lời người lớn hoàn toàn cao hơn ở Phú Yên (1,93) và thành phố Hồ Chí Minh (2,23).

Bên cạnh đó, kết quả khảo sát cũng cho thấy yếu tố khu vực sinh sống không tạo ra sự khác biệt có ý nghĩa thống kê khi so sánh quan niệm của trẻ em giữa khu vực nông thôn và thành thị. Tức là giữa trẻ em sinh sống ở khu vực nông thôn và thành thị không có khoảng cách về quan niệm trong việc nghe lời người lớn.

3.2. Những rào cản trẻ em gặp phải khi bày tỏ ý kiến và tham gia các hoạt động liên quan đến trẻ em

Tìm hiểu về những rào cản trẻ em gặp phải khi bày tỏ ý kiến và tham gia các hoạt động liên quan đến trẻ em, kết quả khảo sát cho thấy, trẻ em và giáo viên cũng đưa ra những rào cản trong việc bày tỏ ý kiến, quan điểm, sự lên tiếng của trẻ em. Những yếu tố rào cản xuất phát từ chính bản thân trẻ em và xuất phát từ cha mẹ, nhà trường. Nền văn hóa Việt Nam với những quan điểm và thói quen truyền thống đã ăn sâu vào tiềm thức

của mỗi người dân, gây cản trở sự tham gia thực sự của trẻ. Mỗi quan hệ “vốn có” giữa người lớn và trẻ em dựa trên thứ bậc cao hơn của người lớn về mặt quyền lực, địa vị, độ tuổi, quan hệ họ hàng được duy trì trong suốt cuộc đời dưới những hình thức khác nhau (UNICEF, 2010).

Nghiên cứu của Đỗ Ngọc Phương (2009) cũng đã chỉ ra những cản trở về đạo đức, văn hóa truyền thống và lối sống phổ biến ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền trẻ em như: lối sống gia trưởng, nặng về tôn ti, thứ bậc trong gia đình, dòng họ, làng xã. Trẻ em thường dễ chấp nhận sự áp đặt của người lớn, thiếu tự tin và thụ động trước quyết định của người lớn; thiếu kỹ năng bày tỏ ý kiến, kỹ năng hòa đồng và đối thoại với người lớn.

Về phía trẻ em, kết quả khảo sát cho thấy, 64,1% trẻ em tham gia khảo sát tự nhận thấy các em còn thiếu kỹ năng, 54,9% còn thiếu kiến thức khiến cho việc bày tỏ ý kiến cũng như tham gia vào các hoạt động còn hạn chế. Bên cạnh đó, trẻ em phải chịu nhiều áp lực từ viện học tập, do đó không có nhiều thời gian tham gia vào các hoạt động khác (tỷ lệ này chiếm 13,3%), bởi đối với các em hoạt động học tập được ưu tiên hơn cả (Biểu 1).

Về phía khách quan: trẻ em còn thiếu sự ủng hộ từ phía cha mẹ và nhà trường,

Biểu 1: Những rào cản đối với trẻ em trong việc bày tỏ ý kiến và tham gia hoạt động liên quan đến trẻ em (Tỷ lệ %)



họ lo lắng việc tham gia các hoạt động của trẻ em sẽ ảnh hưởng đến việc học tập của trẻ. Người lớn không lắng nghe, phản hồi ý kiến của trẻ cũng là một rào cản khiến trẻ không muốn bày tỏ ý kiến của bản thân.

Kết quả thảo luận nhóm phản ánh rõ hơn về những rào cản trong việc lên tiếng và tham gia của trẻ em vào các hoạt động liên quan đến chúng: *Chúng con nghĩ rào cản và khó khăn lớn nhất đối với tụi con là sự ủng hộ từ phía người lớn, nhà trường, thầy cô và cha mẹ. Bởi nếu không có sự ủng hộ thì chúng con không thể tham gia hay tổ chức được hoạt động gì. Như trường con nằm trong hẻm người Hoa, phụ huynh lao động chân tay là chủ yếu nên không tạo điều kiện cho trẻ em tham gia vào các hoạt động, họ bảo ở nhà để giúp đỡ cha mẹ bán hàng. Và giáo viên chủ nhiệm cũng là một rào cản cực lớn. Ví dụ lớp con có một bạn dự thi phụ trách giới xuống phòng để ôn thì giáo viên chủ nhiệm không cho, cô chủ nhiệm gọi điện cho phụ huynh bạn đó nói là bạn đó học sa sút để bạn ấy không được tham gia mà thực tế không phải vậy. Hay nếu chẳng may bị điểm hơi thấp thì sẽ bị đổ tội cho tham gia hoạt động* (TLN trẻ em, TP. Hồ Chí Minh).

Như vậy, trẻ em cũng đã chỉ ra rào cản xuất phát từ phía người lớn, cụ thể là việc cha mẹ và thầy cô không ủng hộ trẻ tham gia vào các hoạt động. Bên cạnh đó, là các yếu tố về địa điểm hoạt động, thời gian, sự hướng dẫn của người lớn: *Địa điểm hoạt động cũng là một khó khăn đối với chúng con. Ví dụ như bác bảo vệ vô đuổi tụi con ra để bác còn ngủ hoặc hết giờ học là đuổi tụi con về không cho ở lại trường. Chúng con cũng không có người lớn hỗ trợ tham gia cùng các hoạt động, có cô Tổng phụ trách nhưng cô cũng rất bận và nhiều việc nên không thể có nhiều thời gian cho tụi*

con được. Vấn đề giờ giấc cũng là một rào cản bởi tụi con đi học thêm giờ giấc khác nhau nên khó để tập trung, nhiều bạn thì chú trọng vào việc học quá mức không muốn tham gia vào các hoạt động (TLN trẻ em, TP. Hồ Chí Minh).

Một ý kiến từ kết quả thảo luận nhóm cho biết về rào cản khiến trẻ còn e ngại bày tỏ ý kiến đó là cảm thấy thiếu sự lắng nghe từ phía thầy cô, người lớn: *Khi tụi con trao đổi các thầy cô luôn có ý nghĩ không lắng nghe, thầy cô luôn nghĩ tụi con còn nhỏ hoặc bịa chuyện, còn đẩy chúng con ra xa, cho rằng tụi con tự nghĩ ra. Đôi khi chúng con cũng muốn được thầy cô phản hồi về những ý kiến của chúng con. Ví dụ giờ chào cờ điều gì làm được thì nói luôn còn cái gì không làm được cũng im luôn, lờ đi không nói đến, giải quyết được hay không cũng không nói và lờ đi* (TLN trẻ em, TP. Hồ Chí Minh).

Đặc biệt, một rào cản cũng khá quan trọng mà các em đề cập đến là môi trường an toàn hay sự bảo vệ các em khi bày tỏ ý kiến, như câu chuyện dưới đây được chia sẻ trong cuộc thảo luận nhóm: *Điều mà trẻ em không dám chia sẻ con nghĩ đó là sự an toàn khi chúng con nói ra và chúng con nói ra liệu có giải quyết được gì không. Như vừa rồi mọi người chắc có nghe nói đến một chị đã nói về việc cô giáo dạy toán 3 tháng không nói, sau đó chị ấy bị mọi người nói ra nói vào rồi bị tẩy chay, các phương tiện truyền thông thì đưa tin quá nhiều về chị ấy làm ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần và cuộc sống của chị. Hay như ở trường con, khi một bé nói về căng tin của trường có vấn đề và có một đoàn kiểm tra về làm việc, sau đó kết luận không có vấn đề gì và bé đó bị Ban giám hiệu nhà trường gọi lên nói và hỏi tại sao lại nói như vậy, vạch ra những điều không tốt ảnh hưởng đến nhà*

trường. Thực ra con thấy căng tin có vấn đề thật nhưng nhà trường lại trách móc bé đó (TLN trẻ em, Tp. Hồ Chí Minh).

Bên cạnh đó, kết quả thảo luận nhóm của giáo viên cũng đưa ra một số rào cản đối với trẻ em trong việc bày tỏ ý kiến và tham gia các hoạt động.

Rào cản trước tiên cũng xuất phát từ chính nhận thức và sự tạo điều kiện từ Ban giám hiệu nhà trường: *Quan trọng đó là nhận thức của người lớn về vấn đề này, nếu như người lớn không nhận thức và không hiểu được ngay cả là các thầy cô cũng chưa chắc đã hiểu và cho rằng đây là sự cần thiết thì trẻ em rất khó khăn để lên tiếng* (TLN giáo viên, Tp. Hồ Chí Minh). Thực ra Công ước đã có và Luật cũng đã quy định rất rõ về quyền tham gia của trẻ em, quyền được lên tiếng của trẻ em, nhưng trong thực tế chưa thực hiện được là do yếu tố nhận thức và văn hóa của chúng ta là một rào cản rất lớn. Trước tiên, ngay chính trẻ em cũng chưa nhận thức được quyền của mình như thế nào, làm sao để thực hiện quyền tham gia và nói lên tiếng nói của mình. Trẻ em cũng không có những kỹ năng và kiến thức để có thể bày tỏ được quan điểm của mình. Nhận thức từ phía người lớn từ cha mẹ đến thầy cô giáo. Thầy cô chưa chắc đã hiểu được sự cần thiết và quan trọng để trẻ em tham gia và lên tiếng. Trong gia đình thì càng không bởi nhận thức của cha mẹ vẫn còn chịu ảnh hưởng rất lớn từ Nho giáo. Trong gia đình trẻ em luôn phải nghe lời cha mẹ, im một phép thì làm sao dám lên tiếng. Do thói quen trong gia đình như vậy nên trẻ khó hình thành việc bày tỏ ý kiến ở những môi trường khác. Đến trường thì trẻ em sao dám cãi lời giáo viên. Sự tạo điều kiện của Ban giám hiệu cũng là một vấn đề. Đôi khi có những việc giáo viên

còn chẳng dám lên tiếng nói gì đến các em học sinh (TLN giáo viên, Phú Yên).

Bên cạnh đó, là cơ chế đảm bảo việc thực hiện sự tham gia của trẻ em như thế nào, phụ huynh có tạo điều kiện hay không cũng là những khó khăn, rào cản cho việc các em tham gia: *Cơ chế để bảo đảm việc thực hiện quyền cũng chưa có. Ví dụ có những cuộc thi các em không thích nhưng cũng không dám không thi vì liên quan đến đánh giá hay thi đua. Bên cạnh đó, phụ huynh quan tâm nhiều đến việc học nên điều động các em rất khó để tham gia các hoạt động, có lớp phụ huynh còn không cho con làm lớp trưởng vì nói rằng không học hành gì suốt ngày đi tập văn nghệ* (TLN giáo viên, Phú Yên). Trong gia đình thường cha mẹ là người quyết định mọi việc liên quan đến con cái, bởi tôi nghĩ các em còn nhỏ chưa đủ suy nghĩ chín chắn để có thể quyết định gì liên quan đến bản thân. Việc học của con cũng do cha mẹ chủ động về trường, học thêm cũng cha mẹ lo lắng, và tôi nghĩ các con phải đủ 18 mới có thể tự quyết định về việc học cho bản thân (TLN giáo viên, Lạng Sơn).

Trong các cuộc thảo luận nhóm, giáo viên cũng nhìn nhận những rào cản đến từ chính các em như sau: *Khó khăn là học sinh nhút nhát chưa mạnh dạn tham gia, trao đổi chia sẻ và có những nội dung thầy cô cũng chưa mạnh dạn nói với các em. Một thực tế khó khăn với học sinh lớp 9 là các em không có nhiều thời gian tham gia các hoạt động do phải tập trung học, nhất là các em tham gia đội tuyển. Vấn đề áp lực học tập, giảng dạy cũng là khó khăn đối với giáo viên, học sinh chúng tôi. Có những lúc phải dành cả thời gian sinh hoạt lớp để học. Chương trình học nhiều chi phối việc tham gia các hoạt động của học sinh, áp lực học tập từ thầy cô, cha mẹ dẫn đến trẻ em bị mất cơ hội tham gia các hoạt động, cơ hội thể hiện mình, thế*

hiện nhu cầu, nguyện vọng với người lớn... Ở nông thôn có một khó khăn cũng ảnh hưởng tới trẻ em đó là cha mẹ đi làm ăn xa nhiều nên sự quan tâm đối với con cái còn hạn chế, hoặc những gia đình cha mẹ vất vả kiếm sống nên thời gian, sự quan tâm cho con không có (TLN giáo viên, Lạng Sơn).

Từ kết quả định lượng và kết quả định tính ở trên có thể thấy, những rào cản cản trở sự tham gia của trẻ em cũng như hạn chế trẻ nói lên tiếng nói của mình và tham gia các hoạt động bao gồm cả yếu tố chủ quan và khách quan, xuất phát từ bản thân trẻ cũng như từ phía gia đình, nhà trường.

Từ phía trẻ em:

- Nhận thức của trẻ em về quyền tham gia, quyền bày tỏ ý kiến còn hạn chế

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ em để thực hiện quyền tham gia còn chưa tốt. Đôi khi trẻ còn không biết làm cách nào để bày tỏ ý kiến của mình, diễn đạt ra sao, chia sẻ với ai.

- Dành nhiều thời gian cho hoạt động học tập hơn là các hoạt động khác.

Từ phía gia đình:

- Nhận thức của cha mẹ về sự tham gia của trẻ em còn hạn chế, họ chưa nhận thức được quyền cũng như ý nghĩa để trẻ em nói lên tiếng nói của mình.

- Đặt kỳ vọng quá lớn đối với con cái trong chuyện điểm số, học hành, thi cử, không muốn con cái tham gia vào các hoạt động khác.

- Thói quen giáo dục gia đình theo mô hình gia trưởng, độc đoán, cha mẹ quyết định mọi việc liên quan đến con cái, con cái không có quyền ý kiến, chỉ được phép làm theo.

Từ phía nhà trường:

- Nhận thức của giáo viên về quyền tham gia của trẻ em, quyền lên tiếng của trẻ em còn chưa tốt.

- Ban giám hiệu nhà trường chưa thực sự ủng hộ khi trẻ em lên tiếng và thể hiện quyền tham gia vào các hoạt động liên quan đến trẻ em trong trường.

- Áp lực học hành, thành tích của giáo viên, nhà trường đối với học sinh quá lớn.

- Chưa có cơ chế đảm bảo sự an toàn khi trẻ bày tỏ ý kiến của mình.

4. Kết luận

Từ những kết quả nghiên cứu trên, có thể rút ra một số nhận xét sau:

Nhìn chung, phần lớn trẻ em trong mẫu khảo sát cho rằng không nhất thiết phải nghe lời người lớn trong mọi trường hợp. Trẻ em gái có quan niệm không nhất thiết phải nghe lời cha mẹ trong mọi trường hợp cao hơn trẻ em trai. Trẻ em trong mẫu khảo sát ở Lạng Sơn cho rằng cần bày tỏ ý kiến thay vì nghe theo lời người lớn cao hơn so với trẻ em ở Phú Yên và thành phố Hồ Chí Minh.

Có những rào cản xuất phát từ bản thân trẻ em và từ phía người lớn (khách quan) khiến trẻ không dám bày tỏ ý kiến của mình về các vấn đề liên quan đến bản thân.

Thông qua kết quả nghiên cứu, có thể đưa ra một số khuyến nghị sau:

Đối với nhà trường

- Cần đẩy mạnh công tác truyền thông giúp nâng cao nhận thức cho ban giám hiệu, giáo viên, tổng phụ trách,... trong nhà trường về công tác giáo dục, chăm sóc, bảo vệ trẻ em. Nhà trường cần có chủ trương ủng hộ và quan tâm đến các hoạt động thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, khuyến khích trẻ em bày tỏ ý kiến và lắng nghe, phản hồi những ý kiến của trẻ em một cách tích cực.

- Cần nâng cao năng lực, kỹ năng giải trình cho giáo viên, tổng phụ trách về phương pháp giáo dục tích cực, khuyến khích trẻ em bày tỏ ý kiến. Luôn có sự lắng nghe, tôn trọng ý kiến của trẻ em, tạo

điều kiện để trẻ em đề xuất ý tưởng, tham gia vào các hoạt động, tổ chức các hoạt động thúc đẩy sự tham gia của trẻ em với các bước hỗ trợ trẻ em, lúc nào cần hỗ trợ, lúc nào cần rút ra để trẻ em tự chủ và tự quản trong các hoạt động của mình. Các thầy cô cần xem xét để tổ chức các hình thức hoạt động để trẻ em có đủ điều kiện và năng lực tham gia.

- Giáo dục trong nhà trường cần có sự cân bằng và hướng đến sự phát triển toàn diện đối với học sinh thay vì thiên lệch nặng về kiến thức, điểm số và thành tích, tạo ra áp lực đối với học sinh.

Đối với gia đình

- Cần nâng cao nhận thức cho cha mẹ và những người thân trong gia đình về công tác giáo dục, chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

- Cần xây dựng mô hình dân chủ trong đó cha mẹ tôn trọng, lắng nghe những nhu cầu chính đáng của con cái, cho phép con cái nêu ý kiến. Cha mẹ cần có sự trao đổi, giảng giải thuyết phục con cái thay vì áp đặt, có sự nghiêm khắc cần thiết nhưng khuyến khích được trẻ độc lập, tự tin.

- Cha mẹ thường xuyên quan tâm đến con cái và tạo điều kiện cho con tham gia vào các hoạt động khác ngoài học tập, không nên quá coi trọng về mặt thành tích, điểm số trong học tập để ép buộc trẻ một cách không phù hợp.

- Cha mẹ cần tham gia các lớp kỹ năng về giáo dục con cái, trau dồi kiến thức để có cách thức giáo dục con một cách phù hợp.

Đối với trẻ em

- Cần nâng cao nhận thức cho trẻ em về quyền trẻ em, quyền tham gia của trẻ em để trẻ có thể hiểu về quyền cũng như ý nghĩa của việc bày tỏ ý kiến, tham gia vào các vấn đề liên quan đến bản thân.

- Cần trang bị những kỹ năng cần thiết để trẻ có thể tham gia vào các hoạt động, tổ chức, duy trì các hoạt động của trẻ em; phát huy được sự tham gia của trẻ em về các vấn đề của chúng.

- Trẻ em cần biết cân bằng giữa việc học tập và tham gia vào các hoạt động khác nhằm nâng cao kiến thức và các kỹ năng cho trẻ em phát huy được sự tham gia của mình □

Tài liệu tham khảo

1. McNaughton, S. (2002), *Meeting of minds*, Learning Media Ltd, Wellington, New Zealand.
2. Nguyễn Khánh Trung (2016), *So sánh giáo dục gia đình giữa phụ huynh Pháp và Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. UNICEF (2010), *Báo cáo phân tích tình hình trẻ em Việt Nam 2010*.
4. Osborn, A., & Bromfield, L. M (2007), *Participation of children and young people in care in decisions affecting their lives*, National Child Protection Clearinghouse Research Brief, No. 6, Australian Institute of Family Studies, Melbourne.